

Giữa kì Lịch sử Đảng

- Kiểm tra giữa kì:

▼ Yêu cầu

- 90 phút
- 3-4 trang đánh máy
- Được dùng tài liệu
- Làm ở nhà và tuần kết thúc nộp bản cứng

▼ Câu 1

- Trình bày nội dung Cương lĩnh đầu tiên do đồng chí Nguyễn Ái Quốc soạn thảo, được thông qua trong Hội nghị thành lập Đảng 3/2/1930.
- So sánh với Luận cương chính trị tháng 10/1930 của Đồng chí Trần Phú.

▼ Câu 2

- Phân tích Phương châm kháng chiến trong đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược 1946-1954 ?
- Cơ sở để Đảng đề ra đường lối kháng chiến?

- Bài làm:

▼ Câu 1:

▼ Trình bày nội dung Cương lĩnh đầu tiên do đồng chí Nguyễn Ái Quốc soạn thảo, được thông qua trong Hội nghị thành lập Đảng 3/2/1930.

- Về chính trị:
 - Đánh đổ ách thống trị thực dân Pháp và chế độ phong kiến
 - làm VN hoàn toàn độc lập
 - dựng ra chính phủ công nông binh
 - tổ chức ra quân đội công nông
- Về kinh tế:

- Thu tiêu các thứ quốc trái, tịch thu hết các sản nghiệp lớn của tư bản Pháp → giao cho chính phủ công nông binh quản lí
 - Tịch thu ruộng đất của tư bản Pháp và đại gia địa chủ → chia cho dân cày nghèo
 - Bỏ sưu thuế cho dân cày nghèo
 - mở mang phát triển công nghiệp và nông nghiệp
 - Về xã hội:
 - Dân chúng được tự do tổ chức
 - Nam nữ bình quyền
 - Thực hiện phổ thông giáo dục theo công nông hoá
 - Về lực lượng cách mạng:
 - Gồm: công nhân, nông dân. tiểu tư sản. trí thức. tư sản dân tộc và các cá nhân yêu nước thuộc tầng lớp địa chủ vừa và nhỏ
 - Giai cấp công nhân là giai cấp lãnh đạo cách mạng
 - Về phương pháp cách mạng:
 - gồm có lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang
 - Về đoàn kết quốc tế:
 - Đoàn kết chặt chẽ với các dân tộc bị áp bức và giai cấp vô sản trên thế giới
- ▼ So sánh với Luận cương chính trị tháng 10/1930 của Đồng chí Trần Phú.
- ▼ Điểm giống nhau
- Về phương hướng chiến lược:
 - Cả 2 đều xác định được tính chất cách mạng Việt Nam là:
 - Cách mạng tư sản dân quyền và thổ địa cách mạng
 - bỏ qua giai đoạn tư bản chủ nghĩa để đi tới xã hội cộng sản
 - Về nhiệm vụ cách mạng: đều là chống đế quốc, phong kiến để lấy lại ruộng đất và giành độc lập dân tộc

- Về lực lượng cách mạng: chủ yếu là công nhân và nông dân
- Về phương pháp cách mạng: sử dụng sức mạnh số đông dân chúng Việt Nam cả về chính trị lẫn vũ trang → đạt mục tiêu cơ bản của cuộc cách mạng là: đánh đổ đế quốc và phong kiến
- Về quốc tế: Việt Nam là bộ phận khăng khít với cách mạng thế giới
- Lãnh đạo cách mạng là: giai cấp công nhân thông qua Đảng cộng sản

▼ Điểm khác nhau

	Cương lĩnh 2/1930	Luận cương 10/1930
Chiến lược cách mạng	Tiến hành “tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng để đi tới xã hội cộng sản”	Cách mạng Đông Dương lúc đầu là cách mạng tư sản dân quyền, sau đó tiến thẳng lên xã hội chủ nghĩa, bỏ qua thời kỳ tư bản chủ nghĩa
Nhiệm vụ	Đánh đổ đế quốc Pháp, phong kiến và tư sản phản cách mạng	Đánh phong kiến và đánh đế quốc là hai nhiệm vụ có quan hệ khăng khít
Mục tiêu	Làm cho VN độc lập, thành lập chính phủ công-nông. Tịch thu sản nghiệp của đế quốc và ts phản CM chia cho dân nghèo	Làm cho ĐD độc lập chính phủ công-nông, tiến hành CM ruộng đất triệt để.
Lực lượng	Công + nông + tiểu tư sản + trí thức, còn phú nông, trung, tiểu địa chủ và tư sản thì lợi dụng hoặc trung lập	Giai cấp công nhân và nông dân.
Lãnh đạo	Đảng cộng sản Việt Nam, đội tiên phong của giai cấp vs giữ vai trò lãnh đạo	Giai cấp vô sản với đội tiên phong là Đảng Cộng sản.
Quan hệ với cách mạng thế giới	Cách mạng VN là một bộ phận khăng khít của cách mạng thế giới, liên lạc với các dân tộc bị áp bức và vô sản thế giới.	Quan hệ với cách mạng Đông Dương và cách mạng thế giới.

▼ Câu 2:

▼ Phân tích Phương châm kháng chiến trong đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược 1946-1954

- Kháng chiến toàn dân:
 - “Bất kì đàn ông, đàn bà không chia tôn giáo, đảng phái, dân tộc, bất kì người già, người trẻ. Hễ là người Việt Nam phải đứng lên đánh thực dân Pháp”
 - thực hiện mỗi người dân là một chiến sĩ, mỗi làng xóm là một pháo đài
- Kháng chiến toàn diện: đánh địch về mọi mặt:
 - Chính trị:
 - Thực hiện đoàn kết toàn dân
 - tăng cường xây dựng Đảng, chính quyền
 - Các đoàn thể toàn dân đoàn kết với Miên, Lào và các dân tộc yêu chuộng tự do, hoà bình
 - quân sự
 - thực hiện vũ trang toàn dân
 - xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân, tiêu diệt địch
 - giải phóng nhân dân và đất đai
 - thực hiện du kích chiến tiến lên vận động chiến, đánh chính quy, là “triệt để dùng du kích, vận động chiến. Bảo toàn thực lực, kháng chiến lâu dài... vừa đánh vừa vũ trang thêm; vừa đánh vừa đào tạo thêm cán bộ”.
 - kinh tế:
 - tiêu thổ kháng chiến
 - xây dựng kinh tế tự cấp
 - tập trung phát triển nền nông nghiệp, thủ công nghiệp, thương nghiệp và công nghiệp quốc phòng.
 - văn hoá:

- xóa bỏ văn hóa thực dân phong kiến
- xây dựng nền văn hóa dân chủ theo ba nguyên tắc: dân tộc, khoa học, đại chúng
- ngoại giao:
 - thực hiện thêm bạn, bớt thù, biểu dương thực lực.
 - “Liên hiệp với dân tộc Pháp, chống phản động thực dân Pháp”, sẵn sàng đàm phán nếu Pháp công nhận Việt Nam độc lập
- Kháng chiến lâu dài:
 - để chống âm mưu đánh nhanh, thắng nhanh của Pháp
 - để có thời gian phát huy yếu tố “thiên thời, địa lợi, nhân hòa” của ta
 - chuyển hóa tương quan lực lượng từ chỗ ta yếu hơn địch đến chỗ ta mạnh hơn địch, đánh thắng địch.
- Dựa vào sức mình là chính:
 - “phải tự cấp, tự túc về mọi mặt”
 - Khi nào có điều kiện ta sẽ tranh thủ sự giúp đỡ của các nước, song lúc đó cũng không được ỷ lại.
- ▼ Cơ sở để Đảng đề ra đường lối kháng chiến
 - cơ sở lý luận
 - theo CN máclê nin, cm là sự nghiệp của quần chúng
 - Theo tư tưởng HCM, lấy dân làm gốc
 - Dựa vào những văn kiện chỉ thị của Đảng Hồ chủ tịch
 - Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến
 - chỉ thị toàn dân kháng chiến
 - Tác phẩm : Kháng chiến nhất định thắng lợi
 - cơ sở thực tiễn
 - Dựa vào tình hình thực tiễn trên chiến trường

- dựa vào việc phân tích âm mưu và thủ đoạn của thực dân Pháp đối với Việt Nam